

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 7 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Tôn Nám.
2. Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2017/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2017, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991 (Có mặt).
 2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Chí T (Huỳnh Chí A), sinh năm 1990 (Vắng mặt).
- Cùng địa chỉ cư trú: Ấp R, xã R, huyện Ph, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/6/2017 và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Th trình bày: Vào năm 2012 chị và anh Huỳnh Chí T kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên chị và anh Thảo đã sống ly thân từ năm 2014. Xét mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Chí T.

Về con chung: Có 01 người tên là Huỳnh Chí L, sinh ngày 08/4/2013, hiện anh Huỳnh Chí T đang nuôi dưỡng, nay chị yêu cầu được giao con chung cho anh Huỳnh Chí T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29 tháng 6 năm 2017 bị đơn anh Huỳnh Chí T trình bày: Về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn, mâu thuẫn, thời gian sống ly thân đúng như chị Nguyễn Thị Th đã khai, nay anh đồng ý ly hôn. Về con chung, đúng như chị Thấm đã trình bày, nay anh đồng ý tiếp tục trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị Thấm phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th khởi kiện anh Huỳnh Chí T về tranh chấp ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Huỳnh Chí T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Huỳnh Chí T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th, anh Huỳnh Chí T kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị Nguyễn Thị Th yêu cầu ly hôn thì anh Huỳnh Chí T đồng ý. Từ đó, chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Th ly hôn với anh Huỳnh Chí T là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 01 người tên là Huỳnh Chí L, sinh ngày 08/4/2013, hiện đang do anh Huỳnh Chí T nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu giao con chung cho anh Huỳnh Chí T tiếp tục nuôi dưỡng và anh Huỳnh Chí T cũng thống nhất. Từ đó, giao cho anh Huỳnh Chí T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Huỳnh Chí L, sinh ngày 08/4/2013 theo quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Huỳnh Chí T không yêu cầu chị Nguyễn Thị Th cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Th chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Th ly hôn với anh Huỳnh Chí T (Huỳnh Chí A).

2. Về con chung: Giao cho anh Huỳnh Chí T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Huỳnh Chí L, sinh ngày 08/4/2013, chị Nguyễn Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Th chịu 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Th nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006610, ngày 29/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nay chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- UBND xã Rạch Chèo, h. Phú Tân;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mỹ Nhi